TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** TỈNH ĐẮKLẮK Bản án số: 63/2018/HS-ST Ngày: 27 – 11 - 2018	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Hữu Nghị; 2. Bà Lại Thị Thoa.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lương Thị Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Tạo – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sằm Văn H**; sinh năm 1982, tại tỉnh Bắc Kạn;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Sằm Văn C, sinh năm 1955 và bà Hà Thị V, sinh năm 1954; có vợ là Nguyễn Thị B, sinh năm 1984 và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án. Tại bản án số 85/2016/HSST ngày 28/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo được tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đường Văn S (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Ngô Văn Đ (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
2/ Anh Hồ Đại Hòa (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
3/ Anh Văn Trọng Thủy C (Vắng mặt)
Trú tại: Khối 4, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Người làm chứng:

1/ Anh Đường Tô P (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
2/ Anh Hoàng Văn N (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
3/ Anh Mã Trung P (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 30/7/2018 Sầm Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47L2-4837 mang theo 01 đèn pin, 01 con dao, 01 bao xác rắn và 01 điện thoại di động hiệu Nokia đi đến nhà ông Đường Văn S để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, H dựng xe cách nhà ông S khoảng 100m rồi đi vào nhà kho của nhà ông S mở cửa đi vào trong, dùng đèn pin của điện thoại soi và lấy 01 dàn máy phun thuốc nông dược gồm: 01 mô tơ điện công suất 2,2 KW hiệu Single-Phase-Motor, 01 máy cao áp nén hơi hiệu Power Splayers gắn với nhau rồi bỏ tất cả vào bao xác rắn mang ra ngoài chỗ để xe máy, để lên xe máy. Sau đó, H điều khiển xe chở tất cả tài sản vừa trộm cắp được đi về hướng thôn T, xã E thì bị phát hiện, bắt giữ.

Quá trình điều tra, H còn khai nhận: vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 27/7/2018, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47L2-4837 đi đến thôn T, xã E tìm kiếm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà ông Đường Văn S, thấy cửa không khóa và không có người trông coi, H vào trong nhà kho mở cửa và lấy 01 máy cắt cỏ hiệu Kioritz RMAB253 đưa đến tiệm cầm đồ "Ngô Đ" tại thôn T, xã C (do anh Ngô Văn Đ làm chủ) cầm cố được 300.000 đồng. Khi giao dịch, H khai tên giả là Nông Văn H, toàn bộ số tiền 300.000 đồng H đã dùng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 51/KL-HĐĐGTS ngày 25/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện K kết luận:

- 01 máy cắt cỏ hiệu Kioritz RMAB253 có giá trị 900.000 đồng.

- 01 dàn máy phun thuốc nông dược gồm: Máy nén hơi Power Splayers và mô tơ điện hiệu Single-Phase-Motor có giá trị là 1.400.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản được xác định là 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm ngàn đồng).

Vật chứng vụ án gồm: thu giữ của Sằm Văn H 01 con dao, 01 điện thoại Nokia và 01 đèn pin.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Sằm Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Sằm Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sằm Văn H như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sằm Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Sằm Văn H từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia, tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 đèn pin.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và

phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 30/7/2018 tại nhà ông Đường Văn S ở thôn T, xã E, huyện K, Sằm Văn H đã trộm cắp 01 dàn máy phun thuốc nông dược gồm: 01 mô tơ điện công suất 2,2 KW hiệu Single-Phase-Motor, 01 máy cao áp nén hơi hiệu Power Splayers có giá trị 1.400.000 đồng thì bị phát hiện, bắt giữ. Ngoài ra, H còn khai nhận, vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 27/7/2018 tại nhà ông Đường Văn S, H đã trộm cắp 01 máy cắt cỏ có giá trị 900.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Sằm Văn H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;"

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười biếng lao động nên mặc dù đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục 02 lần trộm cắp tài sản của gia đình ông Đường Văn S với tổng trị giá 2.300.000 đồng. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*phạm tội nhiều lần*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; đã tự thú về hành vi phạm tội ngày 27/7/2018; ngoài ra gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên trình độ

nhận thức và hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Đối với Ngô Văn Đ là người đã nhận cầm cố máy phát cỏ mà Sầm Văn H đã trộm cắp của nhà anh Đường Văn S vào ngày 27/7/2018, quá trình điều tra xác định, khi nhận cầm cố Đ không biết tài sản đó là do H phạm tội mà có. Do đó, không đề cập xử lý về hình sự đối với hành vi của Đ là phù hợp.

[7] Đối với Hồ Đạt H1 là người đã đưa chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47L2-4837 cho H mượn. Quá trình điều tra xác định H1 không biết H mượn xe để sử dụng vào mục đích bất hợp pháp nên không xử lý về hình sự đối với hành vi của H1 là phù hợp. Tuy nhiên, do chưa có căn cứ xác định ai là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe mô tô trên, vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K tách nội dung này, tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động Nokia 1133, màu đen bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với vật chứng là 01 con dao, 01 đèn pin màu đen không có nhãn hiệu bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số tiền 300.000 đồng mà bị cáo có được do cầm cố tài sản trộm cắp ngày 27/7/2018 là khoản thu lợi bất chính nên cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đường Văn S đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn Đ không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Sầm Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Sầm Văn H 01** (Một) **năm** tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1133 màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 đèn pin màu đen, không có nhãn hiệu.

(*Có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/11/2018 giữa Công an huyện Krông Năng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng*).

- Truy thu của bị cáo Sằm Văn H số tiền 300.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Sằm Văn H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thiên Lý

Nơi gửi:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1
- TAND tỉnh ĐắkLắk
- VKSND cùng cấp
- THADS huyện; THA phạt tù
- Sở tư pháp; CA huyện
- Bị cáo, bị hại, người LQ,
- Lưu hồ sơ vụ án.